

Số: /KH-SYT

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024;
khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế tại các cơ sở y tế
công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ Y tế Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 - 2025; Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện; Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế về việc Ban hành các mẫu phiếu và hướng dẫn khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế; Quyết định số 56/QĐ-BYT ngày 08/01/2024 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn về phương pháp đo lường hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2024 - 2030; Quyết định số 845/QĐ-BYT ngày 12/3/2025 của Bộ Y tế ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 đối với bệnh viện y học cổ truyền; Công văn số 181/KCB-QLCL&CDT ngày 17/02/2025 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát HLNB, NVYT năm 2024-2025. Sở Y tế ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động chuyên môn, cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các Bệnh viện, Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh.

1.2. Đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh, từ đó làm cơ sở xây dựng kế hoạch và tiến hành các hoạt động can thiệp nâng cao chất lượng bệnh viện.

1.3. Đánh giá sự hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế đối với bệnh viện.

1.4. Từng bước xếp loại chất lượng hoạt động và dịch vụ khám chữa bệnh.

1.5. Cung cấp căn cứ xét thi đua, khen thưởng năm 2025.

1.6. Đánh giá tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo khách quan, chính xác thực trạng hoạt động chất lượng của bệnh viện đang ở mức nào của bậc thang chất lượng.
- Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế đảm bảo khách quan, trung thực.
- Đánh giá đúng thực trạng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo sẵn sàng tham gia cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh.
- Kiểm tra tình hình áp dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.
- Kiểm tra việc triển khai, thực hiện, phản hồi một số Văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước.
- Đánh giá chính xác bộ tiêu chí chất lượng cơ bản đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Thời gian kiểm tra

Từ ngày 16/4/2025 đến ngày 21/5/2025

(Thời gian kiểm tra cụ thể tại các đơn vị theo Phụ lục II đính kèm)

IV. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra thông tin chung, số liệu hoạt động bệnh viện (các nội dung Phần A): Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện trong 12 tháng (chuyên môn, tài chính, nhân lực, tổ chức, danh mục kỹ thuật, danh sách người hành nghề, danh mục trang thiết bị, sử dụng thuốc 12 tháng, báo cáo mô hình bệnh tật ICD-10), kết quả đánh giá chất lượng theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam; kết quả đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện. Áp dụng theo biểu mẫu hàng năm và nhập trên phần mềm quản lý kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện [http://nova.qlbv.vn](http://nova qlbv.vn)).

2. Đánh giá chất lượng bệnh viện

2.1. Công cụ đánh giá

Áp dụng theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0 ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế); Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ Y tế Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 - 2025; Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện; Công văn số 2962/SYT-NVYD ngày 13/12/2024 của Sở Y tế về việc hướng dẫn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát HLNB, NVYT năm 2024; Công văn số

399/SYT-NVYD ngày 20/02/2025 của Sở Y tế về việc hướng dẫn bổ sung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và KSHLNB, NVYT năm 2024-2025; Công văn số 614/SYT-NVYD ngày 15/3/2025 của Sở Y tế về việc hướng dẫn nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát HLNb, NVYT đối với Bệnh viện YDCT-PHCN.

2.2. Điều chỉnh thông tin của Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam

- Không đánh giá tiêu chí C5.1 (quy định phân tuyến đã được thay thế bằng quy định xếp cấp chuyên môn kỹ thuật), tiêu chí C4.5 và C4.6 (tổng số đánh giá 80 tiêu chí).

- Tiêu chí C8.2, Tiểu mục số 19 và 22: Thay cụm từ “đạt tiêu chuẩn ISO 15189 (tương đương hoặc cao hơn)” bằng cụm từ “đạt từ mức 4 trở lên theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học”.

- Tiêu chí D2.3, Mức 3: Bổ sung thêm yêu cầu: “đạt từ mức 3 trở lên theo Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật kèm theo Quyết định số 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ Y tế”.

- Các văn bản được lấy làm căn cứ pháp lý trong Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện nếu hết hiệu lực được lấy căn cứ bằng các văn bản mới đã ban hành thay thế. Nội dung các tiểu mục tiếp tục được thực hiện theo phiên bản 2.0.

3. Khảo sát sự hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế

- Khảo sát sự hài lòng người bệnh nội trú và ngoại trú: Áp dụng mẫu phiếu và phương pháp khảo sát thực hiện theo Quyết định số 56/QĐ-BYT ngày 08/01/2024 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn về phương pháp đo lường hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2024 - 2030.

- Khảo sát sự hài lòng nhân viên y tế, bà mẹ sinh con tại bệnh viện: Áp dụng theo các mẫu phiếu khảo sát và tài liệu hướng dẫn phương pháp khảo sát hài lòng (ban hành kèm theo Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế).

- Thực hiện khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú, ngoại trú, bà mẹ (mỗi nhóm 30 người) và toàn bộ nhân viên y tế (khuyết danh), nhập phiếu trên phần mềm trực tuyến <https://chatluongbenhvien.vn>.

4. Kiểm tra sự sẵn sàng tham gia cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh

Kiểm tra đầy đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo, tập huấn và công tác cấp cứu, hồi sức tích cực trên thực tế sau khi được đào tạo, đầu tư các đơn vị hồi sức tích cực.

5. Kiểm tra việc triển khai các chỉ đạo khẩn của Chính phủ, Bộ Y tế trong năm 2024

a) Tình hình cung ứng thuốc, vật tư y tế, thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật.

b) Thực hiện các quy định về định mức giường bệnh, số giường kế hoạch, thực kê và các điều kiện liên quan như diện tích, cơ sở hạ tầng, nhân lực...

c) Công tác chuyển đổi số, triển khai sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, các công việc liên quan thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Kiểm tra việc triển khai, thực hiện, phản hồi một số Văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước (có bằng chứng đã triển khai, thực hiện các Công văn sau)

6.1. Đối với Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Tâm thần và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Công văn số 567/KCB-QLCL&CĐT ngày 16/04/2022 về việc Báo cáo hình thức thanh toán viện phí và xin ý kiến thanh toán không dùng tiền mặt: 10 điểm.

- Công văn số 1575/KCB-QLCL&CĐT ngày 27/9/2024 về việc tham gia góp ý dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn cơ bản đối với bệnh viện: 10 điểm.

- Công văn số 1761/KCB-QLCL&CĐT 30/10/2024 về việc rà soát việc chấm điểm và tổng hợp kết quả, báo cáo xếp cấp chuyên môn kỹ thuật: 10 điểm.

6.2. Đối với Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng

- Công văn số 1253/YDCT-QLY ngày 23/7/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2019/TT-BYT ngày 01/3/2019: 10 điểm.

- Công văn số 1894/YDCT-QLY ngày 06/11/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 37/2011/TT-BYT ngày 26/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của bệnh viện y học cổ truyền tỉnh: 10 điểm.

- Công văn số 1612/YDCT-QLY ngày 23/9/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định về kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược: 10 điểm.

7. Yêu cầu các đơn vị chuẩn bị nội dung

- Báo cáo tóm tắt các nội dung kết quả bệnh viện tự kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 2962/SYT-NVYD ngày 13/12/2024, Công văn số 399/SYT-NVYD ngày 20/02/2025 và Công văn số 614/SYT-NVYD ngày 15/3/2025 của Sở Y tế. Trong đó, tập trung vào một số nội dung: (1) Kết quả tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện; (2) kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế, theo Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế và Quyết định số 56/QĐ-BYT ngày 08/01/2024 của Bộ Y tế; (3) sự sẵn sàng tham gia cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh; (4) Báo cáo việc triển khai các chỉ đạo khẩn của Chính phủ, Bộ Y tế trong năm 2024; (5) báo cáo việc triển khai, thực hiện, phản hồi một số Văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước; (6) Báo cáo Bộ tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế.

- Đơn vị Báo cáo Tổng số điểm của các nội dung do bệnh viện tự chấm và quy đổi ra điểm theo Phụ lục tại Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ Y tế Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 - 2025 và Thông

tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện.

- Bố trí hội trường làm việc, đảm bảo có kết nối mạng wifi hoạt động tốt phục vụ Đoàn kiểm tra của Sở Y tế trong quá trình làm việc.

*** Lưu ý:**

- Các đơn vị chuẩn bị tài liệu phục cho công tác kiểm tra (**để trắng, chưa chấm**): in 80 tờ Phụ lục 3 (để Đoàn chấm) và 80 tiêu chí (bệnh viện tự chấm theo phụ lục I có thêm cột Đoàn kiểm tra chấm để đối chiếu) mỗi tiêu chí in riêng, không ghép 2 tiêu chí vào 1 bản in (01 tờ); chia sẵn Phụ lục 3 và các tiêu chí theo các nhóm của Đoàn Sở Y tế đã phân công (07 nhóm) và Bảng điểm tự chấm và bảng điểm để Đoàn Sở Y tế chấm theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện.

- Riêng nhóm 07 theo "Mẫu phiếu 1,2,3,4,5 khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú, người bệnh ngoại trú, nhân viên y tế, người mẹ sinh con tại bệnh viện, thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ" (căn cứ vào tình hình để Đoàn thực hiện khảo sát theo các mẫu phiếu, các đơn vị chuẩn bị 30 phiếu khảo sát người bệnh nội trú, 30 phiếu khảo sát người bệnh ngoại trú, mẫu phiếu khảo sát toàn nhân viên y tế) khảo sát nhân viên y tế đơn vị chọn toàn bộ cán bộ đi làm việc ngày hôm đó, 09h30 phút ngày kiểm tra đánh giá đơn vị, toàn bộ cán bộ được chọn lên hội trường Bệnh viện để làm phiếu khảo sát trừ đồng chí Giám đốc của bệnh viện.

8. Chương trình kiểm tra tại bệnh viện

- Thư ký giới thiệu và công bố Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, phân nhóm các thành viên Đoàn kiểm tra.

- Trưởng Đoàn kiểm tra chỉ đạo về mục đích và kế hoạch tiến hành kiểm tra.

- Lãnh đạo bệnh viện báo cáo tóm tắt nội dung kết quả tự kiểm tra (Báo cáo tóm tắt theo mục 7 của Kế hoạch này).

- Bệnh viện phân công cán bộ của Đoàn kiểm tra bệnh viện theo nhóm và phù hợp với các thành viên Đoàn kiểm tra của Sở Y tế.

- Tiến hành kiểm tra, đánh giá (các thành viên đoàn chuyển phiếu đánh giá cho thư ký đoàn nhập vào phần mềm trực tuyến).

- Đoàn kiểm tra thống nhất điểm, nhận xét của các thành viên đánh giá của Đoàn và công bố kết quả. Thư ký đoàn hoàn chỉnh Biên bản kiểm tra, đánh giá.

- Tổng kết, thông qua Biên bản kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện (Thành phần mời tham dự Tổng kết, thông qua Biên bản của đơn vị được kiểm tra gồm: Lãnh đạo bệnh viện; Phòng/Tổ quản lý chất lượng bệnh viện; Trưởng, Phó các khoa/phòng; Điều dưỡng trưởng các khoa/phòng).

9. Lồng ghép công tác kiểm tra

9.1. Phòng Nghiệp vụ Y - Dược

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp (theo Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế ban hành Bộ Tiêu chí cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp). (**Lưu ý:** Các đơn vị chuẩn bị báo cáo, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra. Đơn vị chuẩn bị một Bảng kiểm số 1 (01 bảng đơn vị đã thực hiện tự chấm đánh giá và 01 bảng để trống cho đoàn chấm) đánh giá theo các tiêu chí cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp theo Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế ban hành Bộ Tiêu chí cơ sở y tế Xanh- Sạch- Đẹp (kiểm tra xem đơn vị đã thực hiện nhập báo cáo trên phần mềm hệ thống thông tin quản lý môi trường cơ sở y tế).

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về việc giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành y tế. (Đơn vị cử cán bộ theo dõi, phụ trách nội dung này để làm việc với Đoàn kiểm tra của Sở Y tế. Các đơn vị chuẩn bị báo cáo thực hiện giảm thiểu chất thải nhựa tại đơn vị trong năm 2024 (trong báo cáo thể hiện rõ đã thực hiện giảm thiểu hoặc thay thế chất thải nhựa gì), Kế hoạch, phương hướng thực hiện giảm thiểu chất thải trong thời gian tới).

- Phúc tra công tác Dược theo Công văn số 2475/SYT-NVYD ngày 30/10/2024 của Sở Y tế về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về dược, mỹ phẩm năm 2024. Kết quả thực hiện các gói thầu thuốc, hoá chất, sinh phẩm, vật tư năm 2024-2025.

9.2. Văn phòng Sở Y tế

Kiểm tra công tác cải cách hành chính: Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y - Dược

- Làm đầu mối triển khai thực hiện kế hoạch, tham mưu Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của đoàn kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024 (theo Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ Y tế Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 - 2025 và Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện).

- Tổng hợp kết quả kiểm tra của các Bệnh viện báo cáo Bộ Y tế, thực hiện công bố kết quả kiểm tra, đánh giá của các bệnh viện trên địa bàn tỉnh, đánh giá của Sở Y tế trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

2. Các thành viên Đoàn kiểm tra của Sở Y tế

- Văn phòng Sở Y tế và các phòng: Phòng Kế hoạch - Tài chính; Công đoàn; Nghiệp vụ Y - Dược và Bệnh viện đa khoa tỉnh cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra, đánh giá các tiêu chí chất lượng bệnh viện năm 2024 và theo sự phân

công kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế theo các Quyết định, Kế hoạch, Văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế. Thực hiện kiểm tra các nội dung được phân công, chuyển kết quả kiểm tra, đánh giá cho thư ký Đoàn để tổng hợp.

- Văn phòng Sở Y tế bố trí phương tiện đưa, đón Đoàn công tác theo Kế hoạch kiểm tra.

3. Các bệnh viện được kiểm tra

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu liên quan, Hội trường (đảm bảo kết nối mạng wifi hoạt động tốt để nhập số liệu trên phần mềm trực tuyến) phục vụ cho công tác kiểm tra đạt hiệu quả cao.

- Cử lãnh đạo/cán bộ quản lý chất lượng bệnh viện và các cán bộ, bộ phận liên quan để làm việc với Đoàn kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện của Sở Y tế.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế năm 2024, Sở Y tế yêu cầu, lãnh đạo các đơn vị nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục QLKCB, Bộ Y tế (b/c);
- Lãnh đạo SYT;
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- Các phòng chức năng SYT;
- Các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Tâm thần, Phổi, YDCT-PHCN;
- TTYT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

Phạm Giang Nam

PHỤ LỤC I**Cách tính điểm kiểm tra, đánh giá CLBV năm 2024**

(Đính kèm Kế hoạch số: /KH-SYT ngày /4/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên)

Các nội dung kiểm tra được quy về điểm với tổng điểm tối đa 1.000 điểm, chi tiết nội dung và điểm tối đa như sau:

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa
1	Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện	- Nhập đầy đủ thông tin: 10 điểm - Nhập thiếu: 10 điểm - Không nhập: 0 điểm	30 điểm
2	Đánh giá chất lượng bệnh viện	2.1. Đánh giá tiêu chuẩn chất lượng cơ bản - Nhập đầy đủ thông tin, đạt toàn bộ các tiêu chuẩn và đầy đủ bằng chứng minh họa: 50 điểm - Nhập đầy đủ thông tin, đạt toàn bộ các tiêu chuẩn và thiếu bằng chứng minh họa: 20 điểm - Không đạt một tiêu chuẩn bất kỳ: 0 điểm	50 điểm
		2.2. Đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện 2.0 Kết quả đánh giá mức chất lượng nhân với 100 (ví dụ bệnh viện đạt mức 3,6 tương đương 360điểm)	500 điểm
3	Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế	3.1. Chỉ số tỷ lệ hài lòng NB nội trú quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100, chia 2 (làm tròn)	50 điểm
		3.2. Chỉ số tỷ lệ hài lòng NB ngoại trú quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100, chia 2 (làm tròn)	50 điểm
		3.3. Chỉ số tỷ lệ hài lòng NVYT quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100, chia 2 (làm tròn)	50 điểm
4	Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh	Triển khai công tác hồi sức tích cực: - Có khoa hồi sức tích cực hoặc thành lập mới đơn vị (khoa, trung tâm) hồi sức tích cực. Đơn vị có ít nhất 03 bác sĩ chuyên khoa cấp cứu, hồi sức tích cực trở lên: 30 điểm - Có ít nhất 02 bác sĩ được đào tạo về hồi sức tích cực từ 3 tháng tr lên: 10 điểm	30 điểm
5	Kiểm tra việc triển khai các chỉ đạo khẩn của Chính phủ, Bộ Y tế		
		Chuyển đổi số, phát triển CNTT, nâng cao chất lượng KCB	
		5.1. Đặt lịch hẹn khám - Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng dưới 50%: 10 điểm - Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng từ 50% đến 75%: 20 điểm - Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng từ 75% trở lên: 30 điểm	30 điểm
		5.2. Triển khai hội chẩn, hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa - Có hạ tầng phục vụ hội chẩn từ xa, có kết nối với tuyến trên, tuyến dưới: 5 điểm - Phòng phẫu thuật, thủ thuật có phương tiện phục vụ hội chẩn, hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa: 5 điểm - Có thực hiện hội chẩn từ xa, hỗ trợ khám chữa bệnh từ	20 điểm (tính tổng điểm các mục)

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa
		xa theo định kỳ ít nhất 01 lần trong 02 tuần: 10 điểm	
		5.3. Triển khai bệnh án điện tử - Thực hiện tốt, áp dụng hoàn toàn bệnh án điện tử: 30 điểm - Khá, đã áp dụng bệnh án điện tử cho trên 50% module: 20 điểm - Kém, chưa triển khai: 0 điểm	30 điểm
		5.4. Công tác chuyển đổi số, triển khai sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, chuyển viện, hẹn khám lại các công việc liên quan thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ - Có ki-ốt đăng ký bằng căn cước công dân gắn chip điện tử: 5 điểm - Đã thực hiện liên thông dữ liệu phục vụ Đề án 06/CP: 5 điểm - Bảo đảm liên thông giấy chứng sinh, báo tử đầy đủ: 5 điểm - Đã thực hiện lập phiếu chẩn đoán nguyên nhân tử vong cho các trường hợp tử vong tại bệnh viện: 5 điểm	20 điểm (tính tổng điểm các mục)
		5.5. Tình hình cung ứng thuốc, vật tư y tế trong bệnh viện - Đủ thuốc, vật tư y tế không bị gián đoạn nguồn cung: 30 điểm - Có thiếu, bị gián đoạn dưới 02 tuần trong năm: 20 điểm - Có thiếu, bị gián đoạn dưới 01 tháng trong năm: 10 điểm - Có thiếu, bị gián đoạn từ 01 tháng trở lên: 0 điểm	30 điểm
		5.6. Việc chấp hành pháp luật về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh a) Công khai giá: 10 điểm - Giá niêm yết công khai, in trên bảng treo, giấy, điện tử,... để tra cứu - Công khai mức chênh lệch (giữa giá theo yêu cầu và BHYT thanh toán) b) Về lập phương án giá: 20 điểm Đối với dịch vụ do Bộ Y tế quy định giá cụ thể: Từ 01/11/2024 các cơ sở mới thực hiện lập phương án giá và được cấp có thẩm quyền quyết định theo Điều 110 của Luật KBCB. Từ 01/11/2024 trở về trước thực hiện theo Thông tư 21, 22: 10 điểm - Đối với dịch vụ KBCB theo yêu cầu: 10 điểm + Đã lập Hồ sơ phương án giá, tổ chức thẩm định để Thủ trưởng đơn vị quyết định giá + Thực hiện kê khai giá KBCB theo yêu cầu đầy đủ c) Việc chấp hành mức giá do cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền quyết định: 10 điểm Có thực hiện thu đúng giá niêm yết cho đúng đối tượng Lưu ý: Nếu đạt yêu cầu toàn bộ các nội dung trong mục 5.6 chấm 10 điểm, không đạt chấm 0 điểm	40 điểm
		5.7. Thực hiện các quy định về định mức giường bệnh,	20 điểm

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa
		số giường kế hoạch, thực kê và các điều kiện liên quan như diện tích, cơ sở hạ tầng, nhân lực,... - Số giường kế hoạch và thực kê chênh nhau dưới 10%: 20 điểm - Số giường thực kê vượt trên 10 %, hồ sơ thiếu và chưa được phê duyệt: 0 điểm	
		5.8. Thực hiện việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật - Báo cáo đúng thời hạn và đầy đủ bằng chứng minh hoạ: 20 điểm - Báo cáo chậm thời hạn và đầy đủ bằng chứng minh hoạ: 10 điểm - Không báo cáo, chậm từ 01 tháng trở lên: 0 điểm	20 điểm
6	Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý	Rà soát việc cung cấp thông tin đầy đủ cho các văn bản sau: - Công văn số 567/KCB-QLCL&CĐT ngày 16/4/2024 về việc báo cáo hình thức thanh toán viện phí và xin ý kiến thanh toán không dùng tiền mặt: 10 điểm - Công văn số 1575/KCB-QLCL&CĐT ngày 27/9/2024 w tham ip ý dự thảo Thông tư quy định tiêu chất lượng cơ bản đối với bệnh viện: 10 điểm - Công văn số 1761/KCB-QLCL&CĐT 30/10/2024 vv Rà soát việc chấm ngày điểm và tổng hợp kết quả, báo cáo xếp cấp chuyên môn kỹ thuật: 10 điểm * Riêng đối với Bệnh viện YDCT-PHCN áp dụng các công văn sau: - Công văn số 1253/YDCT-QLY ngày 23/7/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2019/TT-BYT ngày 01/3/2019: 10 điểm - Công văn số 1894/YDCT-QLY ngày 06/11/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 37/2011/TT-BYT ngày 26/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của bệnh viện y học cổ truyền tỉnh: 10 điểm - Công văn số 1612/YDCT-QLY ngày 23/9/2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định về kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược: 10 điểm	30 điểm (tính tổng 03 công văn)

PHỤ LỤC II**Danh sách các Bệnh viện được kiểm tra đánh giá**

(Đính kèm Kế hoạch số: /KH-SYT ngày /4/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên)

S TT	Bệnh viện	Cấp CMKT	Hạng	Ngày Kiểm tra
1	TTYT huyện Điện Biên Đông	Cơ bản	II	16/4/2025
2	TTYT huyện Điện Biên	Cơ bản	II	17/4/2025
3	TTYT huyện Tủa Chùa	Cơ bản	II	21-22/4/2025
4	TTYT huyện Tuần Giáo	Cơ bản	II	23/4/2025
5	TTYT huyện Mường Ảng	Cơ bản	II	24-25/4/2025
6	Bệnh viện Phổi	Cơ bản	III	28/4/2025
7	Bệnh viện Tâm thần	Cơ bản	III	29/4/2025
8	Bệnh viện YDCT-PHCN	Cơ bản	II	06/5/2025
9	TTYT thành phố Điện Biên Phủ	Cơ bản	II	07/5/2025
10	TTYT huyện Mường Nhé	Cơ bản	III	12-13/5/2025
11	TTYT huyện Nậm Pồ	Cơ bản	III	14/5/2025
12	TTYT thị xã Mường Lay	Cơ bản	III	15/5//2025
13	TTYT huyện Mường Chà	Cơ bản	II	16/5/2025
14	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Cơ bản	I	20-21/5/2025

* **Lưu ý:** Thời gian kiểm tra dự kiến thực hiện như trên, khi có thay đổi lịch (Thư ký Đoàn) sẽ thông báo cho các thành viên đoàn công tác và đơn vị được kiểm tra qua điện thoại.

PHỤ LỤC III

Phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn kiểm tra, đánh giá CLBV năm 2024
(Đính kèm Kế hoạch số: /KH-SYT ngày /4/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên)

1. Phân công nhiệm vụ thành viên chấm Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện 2.0

Nhóm	Mã số các tiêu chí được phân công	Họ và tên/ (Đại diện)	Chức danh và nơi công tác	Số ĐT	Mã đánh giá viên
ThsBsCKII. Phạm Văn Mẫn, Phó Giám đốc Sở Y tế - trưởng Đoàn: Phụ trách chung					
I	A1;A2;A3;A4	Lê Trọng Cảnh	Chánh Văn phòng SYT	0913537918	19587
II	B3; B4; C1	Nguyễn Thế Long	CT Công đoàn ngành Y tế	0911028679	103918
III	C2; C3; C5; C8	Nguyễn Châu Sơn	Trưởng phòng NVYD	0915604395	19517
		Đào Văn Tuấn	CV Phòng NVYD	0888669896	47547
IV	C4; C6; C7	Đặng Thị Tú Loan	TP Điều dưỡng, BVĐK tỉnh	0914421104	48016
V	C9; C10	Lò Thị Hương Hà	CV phòng NVYD	0986978787	103916
VI	D1;D2;D3; E1; E2	Trần Duy Hùng	PP. QLCL, BVĐK tỉnh	0973217658	103379
VII	B1; B2;	Chu Quyết Tiến	Phó Chánh VP Sở Y tế	0915419341	19586
	Khảo sát sự hài lòng theo phiếu 1,2,3,4,5	Đào Văn Tuấn	CV Phòng NVYD	0888669896	47547
		Trần Thị Yên	PQLCLBVĐK tỉnh	0918827285	48018

2. Phân công chấm Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế

ThsBsCKII. Phạm Văn Mẫn, Phó Giám đốc Sở Y tế - trưởng Đoàn: Phụ trách chung

2.1. Tiêu chuẩn về cơ sở vật chất

- Đ/c Lê Trọng Cảnh, Chánh Văn phòng Sở Y tế
- Đ/c Trần Duy Hùng, Phó trưởng phòng. QLCL, BVĐK tỉnh (Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD chấm thay khi kiểm tra tại BVĐK tỉnh)

2.2. Tiêu chuẩn về quy mô và cơ cấu tổ chức

- Đ/c Nguyễn Châu Sơn, Trưởng phòng NVYD, Sở Y tế
- Đ/c Lò Hương Hà, Chuyên viên Phòng NVYD, Sở Y tế
- Đ/c Đặng Thị Tú Loan, Trưởng phòng Điều dưỡng, BVĐK tỉnh (Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD chấm thay khi kiểm tra tại BVĐK tỉnh)

2.3. Tiêu chuẩn về nhân sự

- Đ/c Đào Văn Tuấn, CV Phòng NVYD, Sở Y tế
- Đ/c Trần Duy Hùng, Phó trưởng phòng. QLCL, BVĐK tỉnh (Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD chấm thay khi kiểm tra tại BVĐK tỉnh)

2.4. Tiêu chuẩn về thiết bị y tế

Đ/c Chu Quyết Tiến, Phó Chánh Văn phòng Sở Y tế

2.5. Tiêu chuẩn về chuyên môn

- Đ/c Đào Văn Tuấn, CV Phòng NVYD, Sở Y tế

- Đ/c Trần Duy Hùng, Phó trưởng phòng. QLCL, BVĐK tỉnh (Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD chấm thay khi kiểm tra tại BVĐK tỉnh)

*** Lưu ý:**

- Thành viên Đoàn kiểm tra, đánh giá nghiên cứu thật kỹ các Tiêu chí chấm và chuyên kết quả chấm cho thư ký Đoàn (Nhập kết quả trên phần mềm trực tuyến).

- Đánh giá chất lượng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh (các đồng chí đánh giá tiêu chí của Bệnh viện đa khoa tỉnh thay bằng (C4; C6; C7 và khảo sát hài lòng Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD; D1; D2; D3; E1; E2 Đ/c Chu Quyết Tiến, Phó Chánh Văn phòng SYT). Nội dung Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ Y tế (các đồng chí đánh giá tiêu chí của Bệnh viện đa khoa tỉnh thay bằng Đ/c Nguyễn Thị Lan Anh, CV Phòng NVYD)

- Đ/c Đào Văn Tuấn - CV Phòng Nghiệp vụ Y- Dược: Kiểm tra, đánh giá các nội dung 3,4,5,6 phần IV của Kế hoạch này.